

Finishes by event for the field of the RBC Canadian Open

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	SBS Tournament of Champions	The RSM Classic	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	THE PLAYERS Championship	DEAN & DELUCA	the Memorial Tournament presented by Nationwide	FedEx St. Jude Classic	US Open	Travelers Championship	Quicken Loans National	The Greenbrier Classic	JohnDeere Classic	Barbasol Championship	The Open	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedEx Cup Rank														
		In	-	-	CUT	T15	-	CUT	-	-	T36	T23	-	-	-	1	-	1	-	CUT	-	T49	-	2	-	T11	T6	CUT	-	T30	T20	T57	75	T80	T75	T5	CUT	-	T13	T22	T66	-	CUT	T63	-	T18	-	T38	T64	CUT	CUT	-	T44	13	10	6
Johnson, Dustin	In	-	-	-	T35	-	-	-	T6	-	-	CUT	-	3	1	-	1	-	CUT	-	T49	-	2	-	T11	T6	CUT	-	T30	T20	T57	75	T80	T75	T5	CUT	-	T13	T22	T66	-	CUT	T63	-	T18	-	T38	T64	CUT	CUT	-	T44	17	11	0	142
Jones, Matt	In	-	-	CUT	T15	-	CUT	-	-	T36	T23	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T49	-	2	-	T11	T6	CUT	-	T30	T20	T57	75	T80	T75	T5	CUT	-	T13	T22	T66	-	CUT	T63	-	T18	-	T38	T64	CUT	CUT	-	T44	27	17	3	36
Kang, Sung	In	CUT	T21	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	CUT	CUT	T12	CUT	T22	T52	-	CUT	-	T49	-	2	-	T11	T6	CUT	-	T30	T20	T57	75	T80	T75	T5	CUT	-	T13	T22	T66	-	CUT	T63	-	T18	-	T38	T64	CUT	CUT	-	T44	23	10	1	134	
Kaufman, Smylie	In	CUT	T45	-	-	T72	-	-	CUT	T72	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T49	-	2	-	T11	T6	CUT	-	T30	T20	T57	75	T80	T75	T5	CUT	-	T13	T22	T66	-	CUT	T63	-	T18	-	T38	T64	CUT	CUT	-	T44	23	10	1	134
Kim, Michael	In	T3	-	-	T54	CUT	T27	-	T20	T21	T54	T24	-	CUT	CUT	-	T52	T17	-	T12	-	CUT	CUT	36	-	T60	T40	T41	CUT	-	T69	T35	T29	T71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	24	18	1	86									
Kim, Whee	In	T13	-	T14	-	-	T27	-	79	T17	CUT	-	CUT	T61	CUT	-	W/D	T5	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T34	-	T2	T50	CUT	W/D	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	23	10	2	83										
Kirk, Chris	In	T8	-	T2	-	T61	T7	CUT	-	CUT	T21	-	T34	T39	-	-	-	CUT	CUT	T62	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T67	CUT	T72	-	-	CUT	T60	-	-	-	-	-	-	-	23	13	3	94											
Kokrak, Jason	In	CUT	-	-	T16	T4	T15	T45	-	-	CUT	CUT	T23	T22	-	-	T58	T56	-	-	T71	-	CUT	T67	-	T66	CUT	4	CUT	T35	-	T53	T26	T26	CUT	-	-	-	-	-	-	-	23	16	1	99										
Kraft, Kelly	In	CUT	-	CUT	-	-	W/D	-	T21	-	T27	CUT	T28	-	2	CUT	CUT	T65	W/D	-	-	CUT	CUT	3	-	-	CUT	T18	CUT	-	-	CUT	T43	T5	T64	-	-	-	-	-	-	-	23	10	3	47										
Kuchar, Matt	In	CUT	-	-	T21	-	-	CUT	-	-	T9	CUT	T22	-	T20	CUT	T4	T11	T40	-	-	T27	-	CUT	T66	-	-	W/D	-	CUT	-	W/D	T55	T55	-	-	18	9	0	189																
Lahiri, Anirban	In	-	T3	-	-	T28	T13	-	CUT	T25	-	-	T64	T11	-	-	CUT	-	-	-	T44	T72	-	-	CUT	CUT	T2	-	-	T17	-	-	-	-	CUT	16	10	2	52																	
Lamb, Rick	In	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T62	-	-	-	-	-	-	T60	-	-	CUT	CUT	-	-	T71	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	16	6	1	152															
Lee, Danny	In	T50	T51	-	-	CUT	W/D	-	-	T41	CUT	CUT	W/D	CUT	CUT	-	T22	T17	T56	-	T20	-	T39	CUT	T14	-	CUT	T5	6	T49	T47	-	T3	T22	T9	W/D	-	-	-	-	-	-	-	26	16	4	45									
Levin, Spencer	In	CUT	50	CUT	-	-	T72	T66	T67	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T68	-	T23	-	CUT	CUT	T31	CUT	T66	-	-	T37	-	T81	T5	CUT	CUT	T27	-	-	-	-	-	-	-	28	12	1	156											
Lindheim, Nicholas	In	T70	-	T23	-	-	W/D	CUT	T54	-	CUT	T50	CUT	-	CUT	-	-	T32	-	-	-	T27	-	CUT	-	T66	-	-	W/D	-	CUT	-	W/D	T55	T55	-	-	18	9	0	189															
Lingmerth, David	In	CUT	T60	-	-	CUT	-	-	T49	T34	-	-	CUT	-	T52	T17	T37	T27	T17	T37	-	T3	-	CUT	T52	CUT	-	CUT	T18	T21	T5	T64	-	-	-	-	-	-	-	-	19	14	1	106												
List, Luke	In	T26	-	T2	-	T15	T7	T13	-	T13	T41	CUT	CUT	-	CUT	T52	-	T27	T17	T37	-	T3	-	CUT	T52	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	CUT	T68	-	-	-	-	-	-	-	25	15	3	43											
Loupe, Andrew	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T10	-	CUT	T69	T39	-	CUT	CUT	-	CUT	T35	CUT	80	82	-	-	-	-	-	-	-	19	6	1	183												
Lowry, Shane	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	T33	T16	T14	W/D	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	-	-	T24	CUT	-	-	T15	-	T46	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	13	9	0	138										
Luck, Curtis	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	DQ	-	-	T46	-	CUT	-	T52	-	-	T34	T73	CUT	-	-	T5	T20	CUT	-	-	-	-	-	-	-	10	6	1	---									
Mahan, Hunter	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T67	T63	CUT	CUT	-	-	T56	-	70	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T52	-	CUT	CUT	T82	-	T17	-	T37	CUT	T64	-	-	-	-	-	-	-	23	9	0	192								
Malnati, Peter	In	T35	T51	T68	-	CUT	CUT	CUT	-	T27	77	CUT	-	CUT	T64	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T44	CUT	CUT	CUT	CUT	T61	-	-	T72	-	T75	T38	T29	T44	T18	-	26	14	0	168															
Martin, Ben	In	-	-	T18	-	CUT	T42	CUT	-	T36	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T52	T41	-	CUT	-	T37	T18	T30	-	T57	T35	T60	-	-	T5	T37	T39	T6	-	23	15	2	113																	
McCoy, Lee	In	-	-	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T65	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	0	---																		
McDowell, Graeme	In	-	-	-	CUT	T24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	67	T14	-	T14	T28	CUT	-	-	T29	T27	-	T18	T69	-	T29	-	T27	CUT	-	-	-	-	-	-	-	14	11	0	119											
McGirt, William	In	-	-	-	CUT	-	T27	T9	T49	CUT	-	T24	T66	-	CUT	T28	-	T28	-	CUT	-	T9	-	T22	T3	-	CUT	T27	T22	T61	-	T67	CUT	T55	T43	-	-	T71	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	23	15	3	84					
Merritt, Troy	In	T15	-	T11	-	T48	-	CUT	-	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	-	-	CUT	T56	-	T55	-	CUT	T49	T24	CUT	-	-	CUT	-	T72	-	T75	T38	T29	T44	T18	-	25	11	1	144															
Molder, Bryce	In	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T54	-	T49	T50	T41	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T37	-	T69	-	T44	57	-	T36	CUT	CUT	-	CUT	-	T26	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	24	10	0	181									
Mullinax, Trey	In	T22	-	T57	-	T36	CUT	CUT	-	T57	T50	T49	-	T14	-	CUT	-	T44	-	CUT	-	T70	CUT	CUT	-	CUT	-	T18	T9	CUT	T46	T50	T19	T55	-	-	25	15	1	121																
Muñoz, Sebastián	In	-	-	T35	-	-	CUT	-	-	CUT	T54	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T55	-	T59	-	-	T11	T63	T79	T27	-	T35	T18	-	T26	T74	W/D	CUT	1	-	-	-	-	-	-	27	14	3	103							
Murray, Grayson	In	CUT	-	T8	-	-	CUT	-	-	T12	CUT	T36	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T55	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	-	T11	T63	T79	T27	-	T35	T18	-	T26	T74	W/D	CUT	1	-	-	-	-	-	-	-	24	14	2	60			
Noh, Seung-Yul	In	T62	-	T8	-	T48	CUT	T57	-	CUT	CUT	CUT	T57	T8	T11	T43	-	CUT	T56	-	T78	-	CUT	CUT	T5	T22	CUT	W/D	-	T37	-	CUT	CUT	CUT	-	T18	-	27	14	3	103															
O'Hair, Sean	In	-	-	-	T63	T10	-	-	T11	T9	-	T47	T66	-	T11	T63	CUT	T57	-	CUT	T49	-	T49	CUT	-	T24	T17	CUT	T8	CUT	T68	-	-	25	10	3	90																			
Percy, Cameron	In	-	-	T42	-	-	T21	-	T80	CUT	T71	-	T10	T49	W/D	-	-	T24	-	-	T24	-	-	T24	-	T62	T11	CUT	-	-	T75	G46	CUT	T12	T12	-	-	20	13	1	132															
Pettersson, Carl	In	CUT	-	T35	-	CUT	CUT	CUT	-</																																															

